

Bản án số: 06/2021/HS-ST

Ngày: 02-3-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN ĐỊNH, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lê Thị Hương

2. Bà Hoàng Thị Thu

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa – Thư ký Tòa án, TAND huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Cường- Kiểm sát viên.

Trong ngày 01 và 02 tháng 3 năm 2021, tại Trụ sở TAND huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 51/2020/TLST-HS ngày 24 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **LĐH**, sinh ngày 24/01/2002. Tại xã M (*Nay là thị trấn Q*), huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi cư trú: Thôn T, thị trấn Q, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông LĐH, sinh năm: 1977; con bà LTC, sinh năm: 1975; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ 2; bị cáo chưa có vợ con. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

- Người đại diện theo pháp luật của nạn nhân: bà LTL, sinh năm 1964, là vợ của nạn nhân LTK.

- Người có QLVN liên quan:

+ Anh LAT, sinh năm 1992; chị LTL, sinh năm 1995; Bà NTĐ, sinh năm 1928;

Đều trú tại: Thôn B, xã Đ, huyện Yên Định, Thanh Hóa.

+ Anh LQV, sinh năm 1979

Trú tại: xã Tân Mỹ, huyện Đức Hòa, tỉnh Đồng Nai

+ Chị LKP, sinh năm 1981

Trú tại: Phường Trảng Dài, Tp Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

(Bà LTL, Chị Phụng, anh Việt, bà Điền, chị Linh đều đã ủy quyền tham gia tố tụng cho anh LAT – là con trai ông LTK).

- Những người làm chứng:

+ Anh LDK, sinh năm 2001

Địa chỉ: Thôn T, Thị trấn Q, Yên Định, Thanh Hóa.

+ Anh Vdh, sinh năm 2002

Địa chỉ: Thôn B, xã Định Tăng, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa

+ Anh NVĐ, sinh năm 2001

Địa chỉ: Khu 5, Thị trấn Q, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

Tại phiên tòa có mặt bị cáo, vắng mặt đại diện hợp pháp của bị hại, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 16/5/2020, bị cáo LDH điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 36E-204.40, chở theo anh LDK là người cùng thôn tham gia giao thông trên Quốc lộ 45 theo hướng từ thị trấn Q đi xã Đ. Khi đi đến khu vực ngã tư liệt sỹ huyện Yên Định thuộc địa phận thôn Tân Ngũ 2, xã Định Long, đoạn không có dải phân cách cứng, vị trí quay đầu xe và người đi bộ sang đường, phát hiện thấy phía trước khoảng 10 mét có ông LTK (SN 1952, trú tại thôn B, xã Đ, huyện Yên Định) đang đi bộ sang đường. Bị cáo LDH không xử lý phanh mà điều khiển xe lách sang bên phải theo chiều đi để tránh ông LTK. Nhưng do khoảng cách quá gần, lại đi với vận tốc cao (khoảng 60km/h), bị cáo không kịp xử lý, xe của bị cáo LDH điều khiển đã đâm vào người ông LTK, hất ông LTK ngã xuống đường tử vong, xe mô tô bị đổ, trượt rê trên mặt đường nhựa 33,5 mét, bị cáo và anh Kỳ ngồi sau đều bị thương phải đi cấp cứu.

Theo kết quả giám định Pháp y tử thi số 1414/GĐPY-PC09 ngày 22/5/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận nguyên nhân chết của ông LTK là do vỡ xương hộp sọ, tụ máu lan tỏa màng mềm.

Theo kết quả giám định kỹ thuật hình sự số 2243/PC09 ngày 21/8/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá, xác định:

+ Vị trí xảy vụ tai nạn nằm trước đầu vết cà trượt V2, được thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường, thuộc phần đường theo hướng từ thị trấn Q đi xã Đ.

+ Tại thời điểm xảy ra vụ tai nạn, xe mô tô BKS 36E1- 204.40 chuyển động theo hướng từ thị trấn Q đi xã Đ.

Cũng trong quá trình điều tra xác định, chiếc xe mô tô biển kiểm soát 36E1-204.40 là xe của bị cáo LĐH, xe có đầy đủ giấy tờ theo quy định. Bản thân bị cáo điều khiển xe có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định.

Tại bản cáo trạng số 03 ngày 22/12/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định đã truy tố bị cáo LĐH về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Yên Định giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, Điều 65, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội để xử phạt bị cáo LĐH từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 đến 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Không áp dụng phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về án phí: Đề nghị áp dụng theo quy định.

Tại phiên bị cáo không có ý kiến tranh luận gì và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan điều tra Công an huyện Yên Định, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo LĐH thừa nhận: Vào khoảng 23 giờ ngày 16/5/2020, trên tuyến đường Quốc lộ 45, đoạn qua địa phận thôn Tân Ngừ 2, xã Định Long, huyện Yên Định, bị cáo LĐH đã điều khiển xe mô tô, do không chú ý quan sát, không giảm tốc độ đến mức an toàn và nhường đường cho người đi bộ nên xe mô tô do LĐH điều khiển đã đâm vào ông LTK làm ông LTK ngã xuống đường tử vong. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, cùng các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi của LĐH thực hiện đã vi phạm Luật giao thông đường bộ, cụ thể vi phạm khoản 4 Điều 11: “*Những nơi không có vạch kẻ đường cho người đi bộ, người điều khiển phương tiện phải quan sát, nếu thấy người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật đang qua đường thì phải giảm tốc độ, nhường đường cho người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật qua đường bảo đảm an toàn*”. Thời điểm xảy ra tai nạn bị cáo đi với vận tốc cao, không kịp xử lý dẫn đến xảy ra tai nạn, hậu quả làm ông LTK tử vong. Nên bị cáo LĐH bị khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử là đúng người, đúng tội.

Khi điều khiển xe mô tô gây tai nạn, bị cáo LĐH đã được cấp Giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định.

Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo LĐH phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015.

Trong vụ án này, khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông bị cáo LĐH còn chở thêm LĐK, khi xảy ra tai nạn đã bị thương, nhưng LĐK từ chối giám định, và không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân của người phạm tội và hình phạt: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông, đã làm chết người, cần thiết phải xử lý trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Nhưng xét thấy bị cáo từ trước đến nay chưa từng bị xét xử, có nhân thân tốt, đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại và được gia đình bị hại làm đơn xin miễn trách nhiệm hình sự. Bản thân bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS, có nơi cư trú rõ ràng. Hơn nữa, bị cáo có bố là người tàn tật nặng, cần có sự chăm sóc của bị cáo, có xác nhận của chính quyền địa phương về điều kiện gia đình khó khăn.

Xét thấy bị cáo có khả năng tự cải tạo, việc bị cáo ở ngoài cộng đồng không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội, do vậy chỉ cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo thành người công dân tốt.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, đã chủ động bồi thường, khắc phục hậu quả, đại diện gia đình nạn nhân đã có đơn xin miễn, giảm án cho bị cáo, sau khi phạm tội đã ra đầu thú. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, cần xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Hiện nay bị cáo LĐH và gia đình nạn nhân đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường, bị cáo đã thực hiện bồi thường xong, gia đình nạn nhân không có yêu cầu gì khác, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra cơ quan công an đã thu giữ 01 xe mô tô Sirius, nhãn hiệu Yamaha, màu sơn trắng đỏ, BKS 36E1-204.40; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc; 01 giấy phép lái xe hạng A1 đều của bị cáo LĐH; thu giữ 01 chùm chìa khóa bằng kim loại, đã qua sử dụng là của ông LTK rơi tại hiện trường khi xảy ra tai nạn. Hiện các vật chứng này đã được cơ quan công an xử lý giao trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp, nên HĐXX không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo LĐH phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 260, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố: Bị cáo LĐH phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Xử phạt bị cáo LĐH 12 (*mười hai*) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (*Hai mươi tư*) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo LĐH cho UBND Thị trấn Q, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Buộc bị cáo LĐH phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm nộp Ngân sách nhà nước.

3. Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Yên Định,
- Công an huyện Yên định;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Người đại diện hợp pháp của nạn nhân;
- Chi cục THADS huyện Yên Định;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Xuân Hoàng